



**QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014; Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 11 năm 2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và bảo đảm hoạt động đầu tư tại Việt Nam;

Căn cứ Luật Du lịch số 44/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2006; Nghị định số 92/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Du lịch;

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29 tháng 11 năm 2013; Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 05 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Theo bản đề nghị cấp Quyết định chủ trương đầu tư và hồ sơ dự án kèm theo của Công ty Cổ phần Vinpearl nộp ngày 16 tháng 8 năm 2016 và đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 1948 /SKHĐT-KTN ngày 25 tháng 8 năm 2016,

**QUYẾT ĐỊNH:**

Chấp thuận nhà đầu tư: **CÔNG TY CỔ PHẦN VINPEARL**

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4200456848 do Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp đăng ký lần đầu ngày 26 tháng 7 năm 2006, đăng ký thay đổi lần thứ 36 ngày 16 tháng 3 năm 2015.

Địa chỉ trụ sở chính: Đảo Hòn Tre, phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

**Người đại diện theo pháp luật:**

Họ và tên: **ĐẶNG THANH THỦY**

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 22/05/1969

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Chứng minh nhân dân số: 225539802

Ngày cấp: 14/01/2010

Nơi cấp: Công an tỉnh Khánh Hòa.

Địa chỉ thường trú tại: Khu đô thị An Viên, phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Chỗ ở hiện tại: Khu đô thị An Viên, phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

**Thực hiện dự án đầu tư với nội dung sau:**

**Điều 1. Nội dung dự án đầu tư:**

**1. Tên Dự án Đầu tư: DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU DU LỊCH NGHỈ DƯỠNG VÀ GIẢI TRÍ TỔNG HỢP LÀNG VÂN.**

**2. Mục tiêu, quy mô của Dự án:**

- Mục tiêu: Hình thành một khu du lịch nghỉ dưỡng và giải trí tổng hợp phục vụ du lịch với không gian kiến trúc, văn minh, mỹ quan; khai thác các dịch vụ: khách sạn, nhà nghỉ, bãi tắm, thể thao dưới nước, ẩm thực, giải trí...

- Quy mô:

STT	Thành phần sử dụng đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tỷ lệ (%)
1	Khu resort	78.923	0,74
2	Khu khách sạn	76.440	0,72
3	Khu thương mại	66.231	0,62
4	Khu spa	28.301	0,27
5	Khu công viên chuyên đề	339.805	3,18
6	Khu trung tâm công cộng	27.660	0,26
7	Khu câu lạc bộ	20.604	0,19
8	Khu dịch vụ	55.040	0,52
9	Khu biệt thự	1.013.898	9,49
10	Mặt nước cảnh quan	262.168	2,45
11	Mặt nước biển	4.668.056	43,70
12	Bãi cát	76.090	0,71
13	Đất cây xanh cảnh quan	814.347	7,63
14	Đất rừng	2.256.269	21,13
15	Đất hành lang an toàn tuyến đường sắt	168.530	1,58
16	Đất hành lang an toàn tuyến điện 110KV	40.433	0,38
17	Đất giao thông, sân bãi	663.119	6,21
18	Khu đất nhà máy của Công ty TNHH Chăm Chăm	12.000	0,11
19	Quốc lộ 1A	11.259	0,11
<b>Tổng cộng</b>		<b>10.679.173</b>	<b>100</b>



3. Địa điểm thực hiện dự án: phường Hòa Hiệp Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

4. Diện tích của dự án: 10.679.173 m<sup>2</sup>, trong đó: diện tích đất là 6.011.117 m<sup>2</sup>, diện tích mặt nước biển là 4.668.056 m<sup>2</sup>.

**5. Tổng vốn đầu tư:**

- Tổng vốn đầu tư: 3.000.000.000.000 đồng (Ba ngàn tỷ đồng chẵn).

- Nguồn vốn đầu tư: do Công ty Cổ phần Vinpearl tự bỏ vốn đầu tư.

6. Thời gian hoạt động dự án: 50 năm kể từ ngày được cấp Quyết định chủ trương đầu tư.

**7. Tiến độ thực hiện dự án:**

Tiến độ xây dựng hoàn thành đồng bộ hạ tầng Khu du lịch nghỉ dưỡng và giải trí tổng hợp Làng Vân theo quy hoạch được phê duyệt và đưa vào khai thác sử dụng trong thời hạn 5 năm kể từ ngày có Quyết định chủ trương đầu tư.

**Điều 2. Các ưu đãi đầu tư, hỗ trợ đầu tư:** Theo quy định hiện hành của pháp luật.

**Điều 3. Tổ chức thực hiện và các điều kiện đối với nhà đầu tư thực hiện dự án:**

**1. Trách nhiệm của Nhà đầu tư:**

- Thực hiện các thủ tục về quy hoạch, xây dựng, đất đai, đầu tư, môi trường theo đúng quy định tại Luật Đầu tư, Luật Xây dựng, Luật Đất đai, Luật Du lịch, Luật Bảo vệ Môi trường và các quy định pháp luật khác có liên quan trong quá trình tổ chức triển khai dự án;

- Chỉ được triển khai xây dựng và thực hiện các bước tiếp theo của dự án sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2014 và Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường; dự án không được xả thải trực tiếp ra biển, ra môi trường mà phải có xử lý đạt tiêu chuẩn Việt Nam trước khi xả ra môi trường.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực, tính chính xác của hồ sơ tài liệu gửi kèm theo hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư dự án; chịu trách nhiệm và đảm bảo về vốn chủ sở hữu, vốn góp, vốn huy động để thực hiện dự án theo quy định của pháp luật;

- Dự án thực hiện đúng các quy định tại Luật Bảo vệ môi trường; các loại nước thải, rác thải, khí thải...; phải có giải pháp xử lý đảm bảo vệ sinh môi trường; phải áp dụng các biện pháp và phương án cụ thể đáp ứng các yêu cầu về phòng chống cháy nổ, an toàn lao động, an toàn, vệ sinh thực phẩm tại địa điểm thực hiện dự án theo quy định của pháp luật hiện hành;



- Thực hiện ký quỹ đảm bảo thực hiện dự án đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư năm 2014 và Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.

- Dự án không được chuyển nhượng cho các đối tác có yếu tố nước ngoài (kể cả Việt Kiều) dưới bất cứ hình thức nào (góp vốn, mua cổ phần một phần, mua toàn bộ cổ phần).

- Định kỳ hằng tháng, hằng quý, hằng năm, nhà đầu tư báo cáo tình hình thực hiện dự án, gồm các nội dung: kết quả hoạt động đầu tư kinh doanh, thông tin về lao động, nộp ngân sách nhà nước, xử lý và bảo vệ môi trường và các chỉ tiêu chuyên ngành theo lĩnh vực hoạt động cho các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

## 2. Trách nhiệm của cơ quan liên quan:

Các Sở, ngành, đơn vị liên quan khác căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm hướng dẫn, giải quyết các thủ tục triển khai các bước tiếp theo của dự án cho nhà đầu tư theo quy định hiện hành của Nhà nước và Thành phố.

- Sở Tài nguyên và Môi trường: Hướng dẫn Nhà đầu tư lập hồ sơ Báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2014 và Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường trước khi xây dựng dự án; lập thủ tục trình UBND thành phố xem xét ban hành Quyết định cho phép Công ty Cổ phần Vinpearl chuyển mục đích sử dụng đất;

- Sở Xây dựng: Hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện các thủ tục xây dựng theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước;

- Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn: Hướng dẫn nhà đầu tư lập Phương án thu hồi rừng và Phương án trồng rừng thay thế đối với phần diện tích chuyển đổi mục đích đất rừng; Lập Phương án giao rừng đối với phần diện tích rừng giao cho Chủ đầu tư bảo vệ và phát triển rừng.

- Hội đồng Thẩm định Giá đất thành phố xác định giá tiền thuê đất và giao đất đối với từng toạ đất cụ thể.

- Bộ chỉ huy quận sự thành phố, Bộ chỉ huy bộ đội biên phòng thành phố có trách nhiệm hướng dẫn nhà đầu tư triển khai dự án theo đúng quy định, tránh ảnh hưởng đến các công trình an ninh, quốc phòng

**Điều 4.** Quyết định này được lập thành 02 (hai) bản gốc; 01 (một) bản cấp cho Công ty Cổ phần Vinpearl và 01 (một) bản lưu tại UBND thành phố Đà Nẵng. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng UBND thành phố, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Du lịch, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Cục Thuế thành phố Đà Nẵng, Cục Hải quan thành phố Đà Nẵng, Chủ



tịch UBND quận Liên Chiểu, Giám đốc Công ty Cổ phần Vinpearl, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *ov*

*Nơi nhận:*

- Như Điều 5;
- Số KHĐT;
- Lưu VT, KT2. <sub>12</sub>

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Huỳnh Đức Thơ

18

